

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2019/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về chế độ trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức
và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy,
cơ sở xã hội công lập theo Nghị định số 26/2016/NĐ-CP
ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM
(Từ ngày 11 đến ngày 13 tháng 7 năm 2019)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định về qui định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định về qui định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Xét Tờ trình số 2714/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về chế độ trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở xã hội công lập theo Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra số

350/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Các cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở xã hội công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng:

Công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở xã hội công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Chế độ trợ cấp đặc thù:

1. Thực hiện chế độ trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở xã hội công lập theo Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ như sau:

a) Mức trợ cấp 500.000 đồng/người/tháng đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở xã hội công lập ở Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Mức trợ cấp 600.000 đồng/người/tháng đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở xã hội ở các tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai.

c) Mức trợ cấp 700.000 đồng/người/tháng đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở xã hội ở các tỉnh Bình Phước, tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Đắk Nông.

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Ngân sách nhà nước bảo đảm trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị

theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

- b) Nguồn thu từ các hoạt động sự nghiệp của đơn vị.
- c) Nguồn cung cấp dịch vụ lao động sản xuất.
- d) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành:

1. Nghị quyết số 10/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chế độ phụ cấp đối với cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm và người sau cai nghiện ma túy hết hiệu lực thi hành kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực.

2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lệ